

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày 15-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bạch Tuyết;
2. Ông Nguyễn Khắc Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn L, sinh năm 1996 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị S; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/3/2020; đến ngày 03/4/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị V, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Phạm Thảo N, sinh năm 2000; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/6/2019, do không có tiền tiêu xài nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bà Phạm Thị V, sinh năm 1973, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. L điện thoại cho con ruột bà V là chị Nguyễn Phạm Thảo N, sinh năm 2000 là bạn gái của L để hỏi thăm về giờ giấc sinh hoạt của gia đình bà V. Biết được mọi người trong nhà bà V đi cạo mủ cao su vào đêm khuya, N đang ở nhà chị gái, không có ai trông coi nhà nên khoảng 0 giờ ngày 04/6/2019, L nói dối và nhờ anh Trương Quốc Đ, sinh năm 2002, ngụ ấp S, xã S, huyện S, tỉnh Tây Ninh chở L đến nhà bà V để nói chuyện với N. Khi đến nơi, anh Đ quay về nhà, còn L lên ra phía sau dùng dao cạo mủ lấy ở nhà bà V cạy cửa sau đột nhập vào nhà. L vào phòng ngủ của N thấy 01 con heo đất nên đem sang phòng ngủ của vợ chồng bà V đập vỡ lấy được 500.000 đồng và lấy 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng bị rách góc để ở gần con heo. L tiếp tục tìm trong túi quần của chồng bà V treo ở phòng này thì lấy được 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 70H1-332.77 cùng 300.000 đồng để trong ví da. Đồng thời, L lấy 01 điện thoại di động Nokia bàn phím màu xanh ở trên kệ tivi nhà dưới. Sau đó, L ra phòng khách lấy chìa khóa xe Honda Wave RSX màu đen-xanh, biển số 70H1-332.77 đang để trên bàn, mở cửa nhà trước, đẩy xe ra ngoài và chạy đến quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh bán với giá 7.000.000 đồng. Số tiền có được L đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Văn L đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình. L có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

*** Kết quả định giá tài sản:**

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện T, tỉnh Tây Ninh kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đen-xanh, biển số 70H1-332.77 có giá thị trường là 14.700.000 đồng.

- 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh loại bàn phím có giá thị trường là 100.000 đồng.

Tổng cộng trị giá tài sản là 14.800.000 đồng.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKSTB, ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn L mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố.

Bị hại ông Nguyễn Văn V, bà Phạm Thị V và chị Nguyễn Phạm Thảo N vắng mặt.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 0 giờ ngày 04/6/2019 tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Đặng Văn L đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô Hon da, loại Wave RSX, biển số 70H1-332.77 trị giá 14.700.000 đồng, 01 điện thoại Nokia trị giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng của bà Phạm Thị V; chiếm đoạt số tiền 300.000 đồng của ông Nguyễn Văn V và số tiền 500.000 đồng của chị Nguyễn Phạm Thảo N. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 15.610.000 đồng. Hành vi của Đặng Văn L đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 54/CT-VKSTB, ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó cần xử bị cáo mức án tương xứng và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo, nhằm phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội đồng thời cũng thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét điều kiện thu nhập của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đặng Văn L.

[7] Bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị hại Nguyễn Văn V, Phạm Thị V và Nguyễn Phạm Thảo N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

[8] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn L 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 25/3/2020.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Đặng Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TA tỉnh Tây Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên;
- Đội điều tra Công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng Công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Phương